

ĐỔI MỚI SINH HOẠT CHUYÊN MÔN TRONG TRƯỜNG TIỂU HỌC THAM GIA SEQAP Ở TỈNH BẮC GIANG

VŨ TRÍ NGƯ*

Ngày nhận bài: 08/06/2016; ngày sửa chữa: 13/06/2016; ngày duyệt đăng: 14/06/2016.

Abstract: *Bac Giang is one of provinces to innovate professional meetings towards lesson study under SEQAP (School education quality assurance programme) at primary schools and gains achievements. In this article, author introduces main issues of this activity under SEQAP full day schooling roadmap, contributing to ensurance of education quality for Bac Giang province.*

Keywords: *professional activities; elementary school.*

Bắc Giang tham gia SEQAP từ năm 2010. Toàn tỉnh có 40 trường tiểu học với 16.787 học sinh (HS) và 1.039 giáo viên (GV), trong đó HS học theo phương án T30 trở lên là 15.623, đạt 93,07%. Các trường tiểu học tham gia SEQAP có tiến bộ rõ rệt về nhiều mặt. Trường lớp khang trang, sạch đẹp, thân thiện và an toàn. Chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý (CBQL) và GV được nâng cao. HS phát triển toàn diện về cả ba mặt: kiến thức/kĩ năng môn học, năng lực, phẩm chất. Công tác tuyên truyền, vận động cộng đồng, xã hội cùng chung tay chăm lo giáo dục HS ở các trường được triển khai “bài bản” và đạt hiệu quả tốt. Để đạt được những kết quả trên, Sở GD-ĐT đã tích cực tham mưu, chỉ đạo sâu sát các nhiệm vụ phát triển giáo dục, trong đó nhiệm vụ “*Bồi dưỡng năng lực chuyên môn cho đội ngũ GV thông qua sinh hoạt chuyên môn (SHCM) theo nghiên cứu bài học (NCBH)*” là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của ngành giáo dục tỉnh Bắc Giang.

1. SHCM theo kiểu “truyền thống” được điều chỉnh và thay đổi

Mô hình SHCM truyền thống chủ yếu được tiến hành theo hình thức dự giờ và rút kinh nghiệm bài dạy. Hình thức này được tổ chức theo một quy trình tương đối thống nhất. Trước tiên, nhà trường phân công GV chuẩn bị bài, giảng dạy minh họa ở trên lớp, sau đó tổ chức rút kinh nghiệm tìm ra những ưu điểm, hạn chế và xếp loại giờ dạy. Những buổi SHCM như vậy thường khiến GV tham dự cảm thấy nhàm chán, áp lực và khó phát triển chuyên môn cho bản thân. Nguyên nhân cơ bản tập trung ở ba khía cạnh sau:

- *Sự tập trung chú ý vào việc dạy học của GV:* Trước tiên, trong SHCM, nếu việc dự giờ, thảo luận nhằm thống nhất cách dạy các môn học hoặc để đánh giá và xếp loại GV, trọng tâm sẽ là việc dạy học của GV. Khi đó tác phong - lời nói của người dạy, nội dung bài học, quy trình các bước, nội dung câu hỏi, cách ghi bảng,... sẽ là trọng tâm trong việc đánh giá và nhận xét. Người

* Phó Trưởng phòng Giáo dục tiểu học, Sở Giáo dục - Đào tạo Bắc Giang

dự giờ khó chia sẻ một cách tỉ mỉ về việc học của HS (nhân vật trung tâm của giờ học), các câu hỏi cho các em trong giờ học không được đưa ra thảo luận. Vì thế, các ý kiến phân tích về giờ học trở nên nhàm chán, thiếu tính thuyết phục, khó để GV học hỏi lẫn nhau.

- *Mối quan hệ bình đẳng trong thảo luận:* Trong SHCM, người dự giờ thường có thói quen nhận xét, đánh giá GV dạy theo ý kiến chủ quan, thiếu các minh chứng thực tiễn. Khi đó, GV dạy học minh họa thường phải lắng nghe tất cả ý kiến từ người dự giờ, kể cả những ý kiến “không tốt”. Mỗi buổi SHCM đôi khi có tác động tiêu cực đến mối quan hệ đồng nghiệp. Đây là điểm bất lợi đối với quá trình phát triển chuyên môn cho GV: phải gắn liền với mối quan hệ bình đẳng, sự cộng tác giữa các GV của nhà trường.

- *Áp dụng kết quả SHCM vào thực tiễn dạy học:* GV dạy học minh họa cần bám sát sách GV và các tài liệu hướng dẫn nên bài dạy tiến hành thường “dập khuôn”, máy móc, thiếu sự linh hoạt, sáng tạo. Vì vậy, người dự giờ cảm thấy nhàm chán, không hứng thú trong việc thảo luận và rút kinh nghiệm sau tiết dạy. Nhiều GV không tin tưởng vào hiệu quả áp dụng những vấn đề được chia sẻ trong SHCM vào thực tế dạy học.

Từ những hạn chế trong SHCM kiểu “truyền thống”, được sự hỗ trợ kịp thời về kinh phí, máy quay camera, tập huấn kĩ thuật về SHCM của SEQAP, Sở GD-ĐT tỉnh Bắc Giang đã chỉ đạo các trường tiểu học SEQAP thực hiện việc chuyển đổi từ mô hình SHCM “truyền thống” sang mô hình SHCM theo NCBH. Đây là mô hình hoạt động trung tâm phát triển chuyên môn, nghiệp vụ cho GV tiểu học đang góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

2. Định hướng đổi mới SHCM theo NCBH

Trước hết, quan niệm SHCM theo NCBH là hoạt động GV cùng nhau học tập từ thực tế học tập của HS. Ở đó, GV thiết kế kế hoạch bài học, dự giờ quan sát, suy ngẫm và chia sẻ (tập trung chủ yếu vào quá trình học tập của HS) bài học; nhận xét về các câu hỏi, nhiệm vụ học tập mà GV đưa ra,... có ảnh hưởng đến quá trình học tập của HS như thế nào. Trên cơ sở đó, GV được chia sẻ, học tập lẫn nhau, rút kinh nghiệm và điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học vào bài học một cách hiệu quả.

Trong SHCM theo NCBH, nhà trường phải xác định mục đích là nghiên cứu giờ dạy nhằm phát triển năng lực chuyên môn cho GV trên cơ sở mối quan hệ bình đẳng và hợp tác giữa các thành viên. Vì vậy, bài dạy minh họa không đánh giá hay xếp loại GV, mà đó là cơ hội cho GV nghiên cứu học tập, phát triển năng lực chuyên môn. Trong giờ dự, cần chọn vị trí cho GV dự giờ phù hợp, dễ dàng quan sát được nét mặt, hoạt động của HS. Sau buổi dự giờ, mỗi GV cần trả lời các câu hỏi: *Khi nào HS tập trung học? Khi nào HS không tập trung học? Lí do vì sao HS học hay không học? Cần phải làm gì để giúp các em học tập thực sự?...* Khi thảo luận về giờ dự, người dự giờ cần tập trung thảo luận chi tiết về thực tế học tập của HS. Các ý kiến cần tập trung làm rõ từng tình huống, thời điểm nào các em tập trung, thời điểm nào chưa tập trung. Từ đó, GV phân tích nguyên nhân và đưa ra giải pháp giúp các em say mê học tập. Người dự giờ không gợi ý cách dạy hoặc chỉ ra hạn chế nội dung kiến thức, tiến trình lên lớp,... mà nên trao đổi kinh nghiệm dạy học qua thực tế. Người chủ trì trong buổi SHCM cần tạo cơ hội cho GV được phát biểu ý kiến thẳng thắn

và cụ thể, có như vậy GV sẽ học tập được nhiều hơn.

Với cách làm đó, SHCM theo NCBH trở thành một hoạt động có sức hấp dẫn, thu hút được tất cả đội ngũ CBQL, GV tham gia tích cực ở các trường tiểu học ở tỉnh Bắc Giang. Đội ngũ CBQL hiểu được mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của SHCM mới, mạnh dạn thay đổi và điều chỉnh thói quen không tốt của GV trong SHCM truyền thống. Trong dự giờ, thảo luận, GV đã có thói quen quan sát, chia sẻ ý kiến chi tiết về việc học tập của HS nên có nhiều kinh nghiệm trong việc điều chỉnh linh hoạt chương trình, sách giáo khoa, sách GV và tài liệu, quyết định khi nào cần can thiệp và can thiệp như thế nào vào việc học tập của HS. GV sẵn sàng tham gia dạy học minh họa, biết thiết kế các hoạt động học tập hợp lí, có ý nghĩa và loại bỏ các hoạt động không cần thiết; có khả năng quan sát và bao quát lớp học, điều chỉnh phương pháp dạy học phù hợp nhằm giúp HS học tập hiệu quả,... Đặc biệt hơn,

sau các buổi SHCM, GV mạnh dạn vận dụng kinh nghiệm vào hoạt động dạy học trên lớp; HS hứng thú tham gia học tập, học kĩ và hiểu sâu, biết lắng nghe và chia sẻ với bạn, có kĩ năng học nhóm, học tập cộng tác được hình thành, phát triển một cách tự nhiên, phù hợp với đánh giá theo *Thông tư 30* của Bộ GD-ĐT (*hình 1, 2*).

3. Triển khai SHCM hiệu quả

Từ thực tiễn chỉ đạo mô hình SHCM theo NCBH tại các trường SEQAP, Sở GD-ĐT đã tổ chức tập huấn cho CBQL và GV ở trường tiểu học ngoài SEQAP. Năm học 2012-2013, mô hình này được triển khai thực hiện ở tất cả các trường tiểu học tỉnh Bắc Giang. Trong quá trình thực hiện, Sở GD-ĐT luôn chỉ đạo, rút kinh nghiệm để hoạt động SHCM theo NCBH trở thành hoạt động trọng tâm trong việc bồi dưỡng, phát triển chuyên môn cho GV tiểu học. Một số bài học về quản lí, chỉ đạo hoạt động SHCM theo NCBH tại các trường tiểu học Bắc Giang đã được khẳng định như sau:



Hình 1. GV dự giờ trong SHCM theo NCBH



Hình 2. GV trao đổi trong buổi SHCM theo NCBH

- Để SHCM theo NCBH phát huy hiệu quả ở các trường tiểu học, Sở/Phòng GD-ĐT cần tập trung vào việc chỉ đạo, tập huấn, hướng dẫn kĩ thuật cho đội ngũ cốt cán của các trường một cách “bài bản”, chất lượng.

- Nhà trường thay đổi quan điểm dự giờ từ chỗ quan sát quá trình giảng dạy của GV sang quan sát việc học tập của HS. Trong SHCM, nhà trường không nên đánh giá, xếp loại giờ dạy mà nên coi SHCM là cơ hội cho GV học tập lẫn nhau để phát triển chuyên môn. Để làm được điều này, nhà trường cần giúp GV tìm ra nguyên nhân vì sao HS chưa đạt kết quả như mong đợi và kịp thời tìm biện pháp khắc phục, từ đó năng lực chuyên môn của GV được nâng cao và phát triển.

- Trong quá trình quan sát giờ học, người dự giờ cần ưu tiên tìm hiểu quá trình học tập của HS thay vì tìm hiểu việc giảng dạy của GV. Hiểu được thực tế học tập của HS chính là nền tảng cho sự phát triển chuyên môn của mỗi GV, chỉ khi GV hiểu được những trải nghiệm, khó khăn của HS thì mới có biện pháp giảng dạy phù hợp, tạo được cơ hội cho các em học tập.

- Thực hiện SHCM theo NCBH là cơ hội cho GV được cộng tác để cùng nghiên cứu về bài giảng, giải quyết những khó khăn trong thực tiễn. Từ đó, GV sẽ cảm thấy hứng thú với công việc, có sự hiểu biết sâu sắc về HS và nâng cao năng lực giảng dạy.

- Vì SHCM theo NCBH là một nội dung khó, có tính thực hành cao nên cần xây dựng một hệ thống trường điểm về SHCM theo NCBH cho các trường khác được đến để trực tiếp học tập, rút kinh nghiệm rồi về triển khai ở đơn vị.

- Khi các buổi SHCM theo NCBH được tiến hành liên tục thì đội ngũ CBQL, GV ở các trường tiểu học cần có một khoảng thời gian để tự thay đổi, điều chỉnh hoạt động giáo dục, đổi mới các điều kiện giáo dục của nhà trường. Do vậy, các nhà quản lí (Sở/Phòng GD-ĐT) cần kiên trì, tăng cường các biện pháp hỗ trợ, nâng cao chất lượng giáo dục ở trường tiểu học. □

Tài liệu tham khảo

- [1] SEQAP (2013). *Tài liệu sinh hoạt chuyên môn lấy học sinh làm trung tâm.*
- [2] SEQAP (2013). *Tài liệu hỏi - đáp về phương pháp Bàn tay nặn bột.*
- [3] SEQAP (2014). *Hoạt động giáo dục Mĩ thuật trong trường tiểu học dạy học cả ngày.*
- [4] SEQAP (2014). *Hoạt động giáo dục Thể chất trong trường tiểu học dạy học cả ngày.*
- [5] SEQAP (2014). *Hoạt động giáo dục Âm nhạc trong trường tiểu học dạy học cả ngày.*
- [6] SEQAP (2013). *Quản lí hoạt động dạy học ở trường tiểu học dạy học cả ngày.*